TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HS-ST
Ngày: 14-02-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bạch Hưng Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hòa và ông Nguyễn Văn Dũng.

- Thư ký phiên toà: Bà Hồ Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Đặng Hồng Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2023, tại phòng xử án Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 212/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Văn B - Tên gọi khác: Không; sinh năm 1985 tại huyện D, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm I, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Xuân B1 và bà Phan Thị N; có vợ là Võ Thị H và 03 con; tiền án, tiền sự: Không.

Là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 125-QĐ/UBKTHU ngày 29/11/2022 của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy D1.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam (có mặt).

* Người làm chứng: Anh Phan Thành L, anh Phạm Trọng Q, anh Hồ Trọng C, anh Giản Mạnh H1, anh Hồ Trọng H2, anh Trần Văn T, anh Trương Văn D, anh Hoàng Anh T1, anh Cao Ngọc Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 24/8/2022, Vũ Văn B điều khiển xe ô tô nhãn hiệu HYUN DAI, số loại I10, màu trắng, biển kiểm soát 37A-329.20 đến nhà hàng V tại xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An để dự liên hoan sinh nhật. Đến khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, Vũ Văn B điều khiển xe ô tô trên chở anh Hoàng Anh T1 đến trụ sở UBND xã D rồi điều khiển phương tiện theo đường Quốc lộ 7A di chuyển từ xã D để về xã D (hướng T). Quá trình di chuyển trên đường Quốc lộ 7A, do có sử dụng chất kích thích (bia, rượu) nên Vũ Văn B đã có hành vi lạng lách, đánh võng vào các phương tiện di chuyển ngược chiều (hướng Đ); cụ thể gồm các phương tiện: Xe ô tô biển kiểm soát 37C-428.81 do anh Hồ Trọng H2, sinh năm 1987, trú tại xóm A, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; xe ô tô biển kiểm soát 37H-011.59 kéo theo rơ mooc biển kiểm soát 37R-011.74 do anh Hồ Trọng C, sinh năm 1985, trú tại xóm G, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An điều khiển; xe ô tô biển kiểm soát 37C-229.82 do anh Giản Mạnh H1, sinh năm 1979, trú tại xóm F, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An điều khiển. Thời điểm này, anh Phạm Trọng Q, sinh năm 1993, trú tại xóm I, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 37A-366.70 từ huyện Y theo đường Q về huyện D, tỉnh Nghệ An; khi đang di chuyển trên đường Q, anh Q phát hiện phía trước, cùng chiều với hướng di chuyển xe của mình, xe ô tô biển kiểm soát 37A-329.20 đang có hành vi lạng lách, đánh võng nên anh Q đã sử dụng chiếc điện thoại di động Iphone 11 Promax để quay lại diễn biến sự việc và đưa lên mạng xã hội TikTok vào tối cùng ngày.

Ngày 27/8/2022, anh Phạm Trọng Q đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện D, tỉnh Nghệ An để trình báo hành vi vi phạm pháp luật của Vũ Văn B đồng thời giao nộp một USB chứa video ghi lại nội dung vụ việc xảy ra. Cùng ngày, Công an các xã D, D, thị trấn D báo cáo vụ việc nói trên đã gây ảnh hưởng xấu đến an toàn giao thông và an ninh, trật tự trên địa bàn.

Ngày 20/9/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện D, tỉnh Nghệ An đã ra Quyết định trưng cầu giám định chiếc USB chứa Video do anh Phạm Trọng Q giao nộp. Tại bản kết luận giám định số 6599/KL-KTHS ngày 19/10/2022 của V1 Bộ C1, kết luận:

+ Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh, âm thanh trong tệp Video "GRTTCC2.MP4" gửi giám định.

+ Tìm thấy dấu vết biên tập, chỉnh sửa nội dung hình ảnh, âm thanh trong tệp Video "GRTTCC1.MP4" gửi giám định.

Tại bản cáo trạng số 230/CT-VKSDC ngày 23/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An truy tố Vũ Văn B về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại khoản 1 Điều 318 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội "Gây rối trật tự công cộng". Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Vũ Văn B từ 09 đến 12 tháng tù.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tự bào chữa cho mình, Vũ Văn B hoàn toàn thừa nhận hành vi của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp nội dung cáo trạng, vật chứng thu giữ được cũng như các chứng cứ, tài liệu điều tra khác nhưng cho rằng hành vi của mình không phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo trình bày bị cáo có tiền sử bị mất ngủ dẫn đến trầm cảm; trước khi điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 37A-32920 lưu thông trên Quốc lộ G, bị cáo đã uống 1 đến 2 chén rượu nên tại thời điểm điều khiển xe ô tô bị cáo buồn ngủ nên mất khả năng nhận thức, không làm chủ và kiểm soát được tay lái. Hành vi của bị cáo là do lỗi vô ý chứ bị cáo hoàn toàn không cố ý thực hiện hành vi lạng lách, đánh võng, đấu đầu với các phương tiện lưu thông ngược chiều trên đường. Bị cáo cũng không làm ách tắc giao thông, không gây náo động, không phá phách tài sản tại nơi công cộng nên chưa gây hậu quả gì. Do vậy, hành vi của bị cáo không cấu thành tội "Gây rối trật tự công cộng".

Tuy nhiên, trong lời nói sau cùng, bị cáo cho rằng do có sử dụng chất kích thích là rượu trước khi lái xe nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm l khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự *(Phạm tội trong trường hợp bị hạn chế khả năng nhận thức mà không phải do lỗi của mình gây ra).* Ngoài ra, bị cáo còn đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h *(Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn)*, điểm i *(Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng)*, điểm r *(Người phạm tội tự thú)*, điểm s *(Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải)*, điểm v *(Người phạm tội có thành tích xuất sắc trong sản xuất, chiến đấu, học tập, công tác)*, điểm x *(Người phạm tội là người có công với cách mạng hoặc là cha, mẹ, vợ, chồng, con của liệt sĩ)* khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đồng thời đề nghị áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng và Điều 59 của Bộ luật hình sự để miễn hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án và tội danh:

Bị cáo trình bày có tiền sử bị mất ngủ dẫn đến trầm cảm; trước khi điều khiển xe ô tô, bị cáo đã uống 1 đến 2 chén rượu nên tại thời điểm điều khiển xe ô tô bị cáo buồn ngủ, mất khả năng nhận thức dẫn đến không làm chủ và kiểm soát được tay lái. Bị cáo cũng chưa gây ra hậu quả nghiêm trọng nào như làm ách tắc giao thông, gây náo động, không phá phách tài sản tại nơi công cộng... Từ đó cho rằng việc điều khiển xe lạng lách, đánh võng, đấu đầu với các phương tiện lưu thông ngược chiều trên đường là do lỗi vô ý chứ bị cáo hoàn toàn không cố ý thực hiện hành vi nên bị cáo không phạm tội. Tuy nhiên, lập luận của bị cáo là không xác đáng. Bởi lẽ, bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc điều khiển xe ô tô sau khi sử dụng rượu bia là hành vi bị nghiêm cấm, có thể sẽ gây nguy hiểm cho chính bản thân hoặc cho người khác nhưng vẫn cố tình thực hiện. Việc bị cáo không làm chủ và kiểm soát được tay lái do đã sử dụng rượu hoàn toàn là do lỗi chủ quan của bị cáo, do bị cáo tự đưa mình vào tình trạng không làm chủ được bản thân chứ không phải do tác động khách quan. Hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội chứ không phải là không gây ra hậu quả nghiêm trọng nào như nhận thức của bị cáo. Mặt khác, tại Điều 13 của Bộ luật hình sự quy định "*Người phạm tội trang tình trạng mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình do dùng rượu, bia hoặc chất kích thích mạnh khác, thì vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự"*. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 24/8/2022, tại khu vực đường Q đoạn qua địa phận các xã D, D và thị trấn D, huyện D, tỉnh Nghệ An; Vũ Văn B có hành vi điều khiển xe ô tô nhãn hiệu HYUN DAI, số loại I 10, màu trắng, biển kiểm soát 37A-329.20 lạng lách, đánh võng, đối đầu các phương tiện đi ngược chiều; gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông; gây tâm lý hoang mang, lo sợ và làm mất an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại khoản 1 Điều 318 của Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm nghiêm trọng đến an toàn công cộng, đến các quy tắc, sinh hoạt, đi lại…ở nơi công cộng; gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội; gây hoang mang, lo sợ, bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức rõ hành vi điều khiển xe ô tô lạng lách, đánh võng, đấu đầu với các phương tiện lưu thông ngược chiều trên Quốc lộ là vi phạm pháp luật, có thể gây

nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng, tài sản của bản thân cũng như của người khác nhưng vẫn cố tình thực hiện, thể hiện sự coi thường dư luận, coi thường kỷ cương pháp luật. Bởi vậy, cần xử lý nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung như ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã khai báo thành khẩn về hành vi của mình, việc không nhận tội chỉ là do nhận thức về pháp luật của bị cáo. Quá trình sinh sống, làm việc tại địa phương, bị cáo được Ban chấp hành đoàn xã D và Chủ tịch UBND xã M, huyện D, tỉnh Nghệ An tặng giấy khen. Bố đẻ của bị cáo là thương binh. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết quy định tại điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ phần nào mức hình phạt.

[5.2] Về các tình tiết giảm nhẹ khác mà bị cáo đề nghị áp dụng, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Việc bị cáo điều khiển xe ô tô sau khi sử dụng rượu là do lỗi của bị cáo tự đưa mình vào tình trạng không làm chủ được bản thân; hành vi của đã gây ra thiệt hại là ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội chứ không phải là chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn; hành vi của bị cáo đã bị quần chúng nhân dân phát hiện và báo cho cơ quan có thẩm quyền để xử lý, khi được cơ quan có thẩm quyền yêu cầu làm việc thì bị cáo còn nhờ người khác nhận thay nên không phái là bị cáo đã tự thú; theo quy định của pháp luật thì người có thành tích xuất sắc trong sản xuất, chiến đấu học tập, công tác là người được tặng thưởng huân chương, huy chương, bằng khen, bằng lao động sáng tạo hoặc có sáng chế phát minh có giá trị lớn hoặc nhiều năm được công nhận là chiến sỹ thi đua... nhưng bị cáo chỉ được tặng giấy khen; bản thân bị cáo không phải là người có công với cách mạng, cũng không phải là cha, chồng hoặc con của liệt sĩ. Vì vậy, bị cáo không được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm l, điểm h, điểm r, điểm v, điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5.3] Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, như đã phân tích ở trên thì tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, dư luận xã hội đặc biệt quan tâm. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm nên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu được xử dưới khung và miến hình phạt của bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 318; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Vũ Văn B 09 (chín) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
Nguyễn Văn Dũng	**Lê Thị Hòa**
	Bạch Hưng Thành